

Số: 45/2023/QĐST- HNGĐ

CS, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị B, sinh năm 1950; trú tại: 584 HV, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL

Bị đơn: Bà Ngô Thị Nhạn (tên gọi khác: Dạng); trú tại: 588 HV, thị trấn CS, huyện CS, tỉnh GL

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng nuôi mẹ ruột: Bà Ngô Thị Nh (tên khác: D) tự nguyện cấp dưỡng nuôi mẹ ruột là bà Đoàn Thị B mỗi tháng là 1.500.000đồng, trong thời hạn 15 năm, kể từ ngày 01/9/2023, cấp dưỡng một lần là 270.000.000đ (hai trăm bảy mươi triệu đồng) vào ngày 01/9/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi mẹ ruột, bà Ngô Thị Nh (tên khác: D) tự nguyện chịu toàn bộ án phí cấp dưỡng nuôi mẹ ruột là 150.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho nguyên đơn là bà Đoàn Thị B tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002990 ngày 29/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CS, tỉnh GL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2 bản);
- VKSND huyện CS (02 bản);
- Chi cục THADS huyện CS (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình H